

Rx - Thuốc bán theo đơn

Hướng dẫn sử dụng

Thuốc xịt mũi OSPAY-NEO**TÊN SẢN PHẨM:** Thuốc xịt mũi OSPAY – NEO**DẠNG TRÌNH BÀY:** Hộp xịt có chứa 15ml dung dịch**THÀNH PHẦN:** Mỗi lọ 15 ml có chứa:

- Dexamethason natriphosphat.....15mg
- Oxymetazolin HCl.....7,5mg
- Neomycin sulfat.....75mg
- Tá dược và nước cất vừa đủ.....15ml

(Tá dược gồm: Kali hydrophosphat, Dinatri hydro phosphat, Natri metasuflit, Natri edetat, Benzalkonium clorid).

Tính chất: thuốc xịt mũi **Ospay-NEO** có chứa Oxymetazolin HCl, Dexamethason natri phosphat, Neomycin sulfat, có tác dụng kháng viêm, chống dị ứng nhanh và mạnh.**CÁC ĐẶC TÍNH DƯỢC LÝ**

Oxymetazolin hydroclorid là một dẫn chất imidazolin có tác dụng giống thần kinh giao cảm. Oxymetazolin có cấu trúc và tác dụng dược lý tương tự naphazolin và xylometazolin. Thuốc tác dụng lên các thụ thể alpha – adrenergic ở các tiểu động mạch của niêm mạc mũi làm co mạch, dẫn đến giảm lưu lượng máu và giảm sung huyết mũi. Thêm vào đó, thuốc làm thông lỗ vòi nhĩ đang bị tắc. Mũi được thông khí trong một thời gian ngắn. Tuy nhiên có thể lại bị giãn mạch lại và sung huyết ở mức độ nào đó. Do vậy, tránh dùng thuốc dài ngày (nhiều nhất là 1 tuần). Dùng oxymetazolin nhỏ mắt, sung huyết kết mạc giảm đi, nhưng nếu lạm dụng thuốc có thể sung huyết “bật lại”.

Neomycin là kháng sinh nhóm aminoglycosid có cơ chế và phổ tác dụng tương tự gentamicin sulfat. Khi phối hợp với bacitracin, thuốc có tác dụng với phần lớn các vi khuẩn Gram âm và Gram dương gây nên các nhiễm khuẩn ngoài da.

Những vi khuẩn nhạy cảm với neomycin như: Staphylococcus aureus, Escherichia coli, Haemophilus influenzae, Klebsiella, Enterobacter các loại, Neisseria các loại.

Neomycin không có tác dụng với Pseudomonas aeruginosa, Serratia marcescens, Streptococci bao gồm cả Streptococcus pneumoniae hoặc Streptococcus tan máu.

Neomycin không được dùng đường tiêm hoặc toàn thân vì độc tính của thuốc. Thuốc thường được dùng tại chỗ trong điều trị các nhiễm khuẩn ở tai, mắt, da hoặc dùng uống để sát khuẩn đường tiêu hóa trước khi phẫu thuật. Nhưng ngay cả khi dùng các đường này (uống, nhỏ giọt vào ổ bụng, đắp tại chỗ các vết thương ở da) thuốc cũng có thể được hấp thụ đủ để gây độc không hồi phục một phần hay toàn bộ. Neomycin có tác dụng ức chế dẫn truyền thần kinh – cơ tương tự như các aminoglycosid khác nhưng mạnh hơn, nên khi nhỏ giọt neomycin vào trong màng bụng có thể gây ức chế hô hấp hoặc ngừng thở.

Vì thuốc được dùng tại chỗ khá phổ biến nên đã có thông báo kháng thuốc tương đối rộng, trong đó điển hình là các tụ cầu Staphylococcus, một số dòng Salmonella, Shigella và Escherichia coli. Sự kháng chéo với kanamicin, framycetin và paromomycin đã xảy ra.

Dexamethason là fluomethylprednisolon, glucocorticoid tổng hợp, hầu như không tan trong nước. Các glucocorticoid tác dụng bằng cách gắn kết vào thụ thể ở tế bào, chuyển vị vào nhân tế bào và ở đó đã tác động đến một số gen được dịch mã. Các glucocorticoid cũng còn có một số tác dụng trực tiếp, có thể không qua trung gian gắn kết vào thụ thể. Dexamethason có các tác dụng chính của glucocorticoid là chống viêm, chống dị ứng, ức chế miễn dịch, còn tác dụng đến cân bằng điện giải thì rất ít. Về hoạt lực chống viêm, Dexamethason mạnh hơn hydrocortison 30 lần, mạnh hơn prednisolon 7 lần.

Dexamethason được dùng uống, tiêm bắp, tiêm tại chỗ, hít hoặc bôi tại chỗ, để điều trị các bệnh mà corticosteroid được chỉ định (trừ suy tuyến thượng thận) như sốc do chảy máu, do chấn thương, do phẫu thuật, hoặc do nhiễm khuẩn, phù não do u não, các bệnh viêm khớp và mô mềm như viêm khớp dạng thấp, điều trị ngăn ngừa dị ứng cấp tính tự khỏi, như phù thần kinh - mạch, hoặc các giai đoạn cấp, nặng lên của các bệnh dị ứng mạn tính, như hen phế quản hoặc bệnh huyết thanh. Dùng dexamethason phải kết hợp với điều trị kháng sinh toàn thân và các biện pháp hỗ trợ, khi cần. Dexamethason cũng được dùng tại chỗ để bôi vào kết mạc, ống tai ngoài hoặc niêm mạc mũi để điều trị triệu chứng viêm hay dị ứng ở ống tai ngoài hoặc mắt. Liệu pháp corticosteroid tra mắt không chữa khỏi bệnh nên cần xác định hoặc loại trừ nguyên nhân viêm, nếu có thể.

Với liều tác dụng dược lý, dexamethason dùng toàn thân gây ức chế tuyến yên giải phóng corticotropin (ACTH), làm cho vỏ tuyến thượng thận ngừng tiết hormon corticosteroid nội sinh (gây suy vỏ tuyến thượng thận thứ phát). Nếu cần thiết phải điều trị bằng glucocorticoid lâu dài, chỉ dùng thuốc với liều thấp nhất có thể và thường chỉ dùng như một thuốc hỗ trợ cho điều trị khác. Khi ngừng liệu pháp toàn thân với liều dược lý, phải giảm liều dần, cho đến khi chức năng của trục dưới đồi - yên - thượng thận được hồi phục.

DƯỢC ĐỘNG HỌC:

Oxymetazolin: Sau khi nhỏ mũi dung dịch oxymetazolin hydroclorid, tác dụng co mạch tại chỗ thường đạt được trong vòng 5 - 10 phút, duy trì 5 - 6 giờ rồi giảm dần trong 6 giờ tiếp sau. Dùng tại chỗ ở mắt, tác dụng co mạch xảy ra trong vòng 5 phút và kéo dài tới 6 giờ. Không có thông tin về sự phân bố và thải trừ của thuốc ở người.

Dexamethason: Nhìn chung, các corticoid được hấp thu tốt từ đường tiêu hóa, và cũng được hấp thu tốt ở ngay vị trí dùng thuốc và sau đó được phân bố vào tất cả các mô trong cơ thể. Thuốc qua nhau thai và một lượng nhỏ qua sữa. Sau khi tiêm, dexamethason natri photphat thủy phân nhanh thành dexamethason. Khi tiêm tĩnh mạch liều 20 mg, nồng độ đỉnh xuất hiện trong huyết tương sau 5 phút. Thuốc cũng liên kết với protein huyết tương (tới 77%) và chủ yếu là albumin. Thuốc được hấp thu cao ở gan, thận và các tuyến thượng thận. Chuyển hóa ở gan chậm và thải trừ chủ yếu qua nước tiểu, hầu hết ở dạng steroid không liên hợp. Nửa đời huyết tương là 3,5 - 4,5 giờ, nhưng khi nói đến tác dụng, thường dùng nửa đời sinh học.

Nửa đời sinh học của dexamethason là 36 - 54 giờ, do vậy thuốc đặc biệt thích hợp với các bệnh cần có glucocorticoid tác dụng liên tục.

Neomycin: được hấp thu kém qua đường tiêu hóa, khoảng 97% liều uống được bài tiết dưới dạng không đổi qua phân. Sau khi uống 3 g, nồng độ đỉnh huyết thanh đạt được khoảng 4 microgam/ml và khi thụt thuốc sự hấp thu cũng tương tự. Hấp thu thuốc có thể tăng lên khi niêm mạc bị viêm hoặc tổn thương. Khi được hấp thu, thuốc sẽ thải trừ nhanh qua thận dưới dạng hoạt tính. Thời gian của thuốc khoảng 2 - 3 giờ.

CHỈ ĐỊNH :

Điều trị các bệnh viêm mũi, viêm xoang, viêm mũi dị ứng, ngạt mũi, sổ mũi.

LIỀU LƯỢNG:

Liều dùng:

Chỉ dùng cho người lớn và trẻ em trên 2 tuổi.

Ngày dùng 3 đến 4 lần, cách nhau 3 - 4 giờ.

Cách dùng:

- Lắc lọ thuốc vài lần, mở nắp bảo vệ.
- Dùng tay ấn vào nắp lọ, xịt thử trong không khí sau đó mới xịt vào mũi đồng thời hít nhẹ để thuốc vào sâu.
- Đậy nắp bảo vệ sau mỗi khi dùng.

Chú ý:

- Thuốc chỉ dùng theo sự kê đơn của bác sỹ.
- Nếu cần thêm thông tin, nên tham vấn ý kiến Bác sỹ.

CHỐNG CHỈ ĐỊNH:

- Mẫn cảm với các thành phần của thuốc.
- Viêm mũi do nguồn gốc virus, do nấm.
- Không dùng cho trẻ em dưới 2 tuổi.
- Phụ nữ có thai và cho con bú.

THẬN TRỌNG:

- Thận trọng với người tăng huyết áp, bệnh tim, bệnh đường tuyến giáp.
- Không nên dùng quá liều vì có thể gây nóng, hắt hơi, nước mũi chảy nhiều hơn.
- Không dùng liên tục kéo dài, nếu dùng lâu dài phải có sự chỉ dẫn chuyên môn của bác sỹ.

TÁC DỤNG KHÔNG MONG MUỐN:

- Có thể gây kích ứng tạm thời tại chỗ, nóng rát ở mũi và cổ họng, buồn nôn, nhức đầu, khô niêm mạc mũi.
- Có thể gây các phản ứng mẫn cảm với một trong các thành phần của thuốc.

Ghi chú: "Thông báo cho bác sỹ những tác dụng không mong muốn gặp phải khi sử dụng thuốc".

PHỤ NỮ CÓ THAI VÀ CHO CON BÚ:

- Không sử dụng thuốc này cho phụ nữ có thai và cho con bú.

TÁC DỤNG LÊN NGƯỜI ĐI TÀU XE VÀ VẬN HÀNH MÁY MÓC:

- Vì thuốc có thể gây kích ứng tạm thời, nóng gáy ở mũi và cổ họng, buồn nôn, nhức đầu, khô niêm mạc mũi. Do vậy đối với người đi tàu xe và vận hành máy móc nên thận trọng trong quá trình sử dụng.

TƯƠNG TÁC THUỐC:

- Không nên phối hợp với các thuốc IMAO vì có thể gây cơn tăng huyết áp do Oxymetazolin ức chế sự chuyển hoá các acid amin gây co mạch. Do IMAO có tác dụng kéo dài, tương tác vẫn có thể xảy ra sau khi ngừng dùng IMAO đến 15 ngày

QUÁ LIỀU VÀ XỬ TRÍ:

- **Oxymetazolin hydroclorid:** Dùng quá nhiều hoặc trẻ em sơ ý uống nhầm có thể gây suy giảm nặng chức năng hệ thần kinh trung ương, có thể cần phải điều trị hỗ trợ tích cực.
- **Dexamethason:** Quá liều glucocorticoid gây ngộ độc cấp hoặc gây chết rất hiếm. Không có thuốc giải độc đặc hiệu. Không có chỉ định cho việc điều trị ngộ độc mạn, trừ trường hợp người bệnh quá nhạy cảm với corticosteroid, gây bệnh lý; lúc đó cần điều trị các triệu chứng. Choáng phản vệ hoặc phản ứng quá mẫn có thể được điều trị bằng epinephrin, hô hấp nhân tạo và aminophyllin. Người bệnh nên được giữ ấm và yên tĩnh.

- **Neomycin:** Khi có dấu hiệu hoặc triệu chứng độc với thận hoặc thính giác phải ngừng thuốc ngay. Theo dõi chức năng thận và thính giác. Nếu những chức năng này bị suy giảm, cho thẩm tách máu. Cần thiết có thể cho hô hấp hỗ trợ kéo dài.
- HẠN DÙNG:** 24 tháng kể từ ngày sản xuất. Không dùng thuốc đã quá hạn sử dụng. Khi thấy thuốc có biểu hiện màu, vẩn đục, nhãn thuốc in số mờ, hạn dùng mờ...hay các biểu hiện nghi ngờ khác phải đem thuốc đến hỏi lại nơi bán hay nơi sản xuất theo địa chỉ trong đơn.

BẢO QUẢN: Để nơi khô mát, tránh ánh sáng, nhiệt độ dưới 30°C.

TIÊU CHUẨN CHẤT LƯỢNG: Tiêu chuẩn cơ sở.

Không được uống

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng, nếu cần thêm thông tin xin hỏi ý kiến bác sỹ.

Để xa tầm tay trẻ em

Nhà sản xuất :

CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM HẢI PHÒNG

71 Điện Biên Phủ - Hồng Bàng - Hải Phòng

ĐT: 0225.3745647 - Fax: 0225.3745053